

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2018/HS-ST
Ngày 07-6-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dư Thị Út

2. Bà Khuru Liên Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Kiều Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 28/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Đinh Văn H1 (tên gọi khác: T), sinh năm 1988 tại Bạc Liêu. Nơi cư trú:, khóm A, phường M, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Không; trình độ Văn H1óa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn G (chết) và bà Trần Thị Tú A; tiền án: Ngày 16/12/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; chấp hành xong ngày 20/4/2017, bản án chưa được xóa án tích; tiền sự: Ngày 26/9/2016, bị Công an thành phố B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 192/QĐ-XPHC về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, mức phạt 1.500.000 đồng, bị cáo chưa chấp hành đóng phạt; nhân thân:

+ Ngày 26/12/2007 bị Tòa án nhân dân thị xã B xử phạt 04 năm tù về tội “*Cướp giết tài sản*”, chấp hành xong ngày 30/8/2010, bản án đã được xóa án tích;

+ Ngày 18/9/2012, bị Ủy ban nhân dân thành phố B ra Quyết định số 159/QĐ đưa vào Cơ sở chữa bệnh bắt buộc 24 tháng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2017, đến ngày 28/12/2017 bị khởi tố bị can và tạm giam đến nay, (có mặt).

- *Bị hại*: Anh Diệp Chin H2, sinh năm 1973; nơi cư trú: Ấp V, xã T, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

- *Người làm chứng*: Anh Lưu Văn E, sinh năm 1984; nơi cư trú: Ấp V, xã T, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Văn H1 là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 14 giờ ngày 21/12/2017, Hoàng điều khiển xe mô tô, biển số 94K1 – 305.00 đi vào nghĩa trang T, thuộc ấp V, xã T, thành phố B để sử dụng ma túy. Tại đây H1 nhìn thấy 16 vỉ sắt của anh Diệp Chin H2 để trên tấm đan cách chỗ H1 khoảng 50 mét, không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm. H1 đi đến lấy 16 vỉ sắt ra chỗ đậu xe thì bị anh H2 phát hiện, truy hô. H1 liền để 16 vỉ sắt xuống rồi lấy ống kim tiêm trong người ra đe dọa. Khi anh H2 chạy đến gạt tay H1 ra phía sau không chế thì bị H1 dùng kim tiêm đâm trúng tay; H1 lên xe nổ máy bỏ chạy thì bị anh H2 chèn cây vào bánh sau làm ngã xe; H1 liền nhặt cây kim ở gần đó ném về phía anh H2, đồng thời tiếp tục cầm ống kim tiêm đe dọa nhằm tẩu thoát thì bị người dân bắt giữ giao Công an xã T thành phố B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật gồm 16 vỉ sắt, 01 ống kim tiêm và 01 xe mô tô 94K1 – 305.00.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 160 ngày 25/12/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xác định: 16 vỉ sắt, loại phi 6, mỗi vỉ có kích thước 1,17m x 0,65m, tổng trọng lượng là 38,4kg, với giá là 652.800 đồng.

** Tại phiên tòa :*

- Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố đối với bị cáo H1 về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, cụ thể: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã trả lại cho bị hại thuộc trường hợp gây thiệt hại không lớn theo quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 06 đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy 01 bơm kim tiêm và 01 kim vạn năng của bị cáo H1.

- Bị cáo Đinh Văn H1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố, bị cáo xác định: Vào ngày 21/12/2017 bị cáo vào nghĩa trang T sử dụng ma

túy, sau khi sử dụng ma túy bị cáo phát hiện 16 vĩ sắt đặt trên tấm đan bên trong nghĩa trang T không có người trông giữ bị cáo đã có hành vi lấy trộm tài sản nêu trên với mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng. Tuy nhiên, trong lúc đặt các vĩ sắt lên xe thì bị anh H2 phát hiện và truy hô. Bị cáo đã để lại tài sản lấy trộm nhưng vẫn bị người bị hại cùng những người khác vây bắt nên bị cáo đã sử dụng kim tiêm và kim chống trả mục đích để thoát khỏi sự vây bắt và tẩu thoát nhưng không thành và bị bắt giữ. Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo về chăm sóc mẹ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn H1 không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại anh Diệp Chin H2, và người làm chứng anh Lưu Văn E được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy anh H2 và anh E đã có lời khai ở cơ quan điều tra và các chứng cứ vụ án đã rõ ràng, đầy đủ, sự vắng mặt của anh H2 và anh E không trở ngại gì cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh H2 và anh E theo quy định tại khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn H1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại Diệp Chin H2, những người có mặt tại thời điểm xảy ra sự việc như anh Diệp Minh K , anh Lưu Văn E ... và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 21/12/2017 tại nghĩa trang T thuộc ấp V, xã T, thành phố B bị cáo Đinh Văn H1 đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 16 vĩ sắt của người bị hại Diệp Chin H2. Khi bị hại phát hiện hành vi phạm tội và truy hô, bị cáo H1 đã có hành vi dùng vũ lực, sử dụng kim tiêm và cây kim bằng kim loại để đe dọa và hành hung bị hại cùng những người vây bắt để tẩu thoát. Số tài sản bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại Diệp Chin H2 qua giám định của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xác định có giá trị là 652.800 đồng.

Bản thân bị cáo Đinh Văn H1 có 01 tiền sự là vào ngày 26/9/2016 bị cáo bị Công an thành phố B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 192/QĐ-XPHC về hành vi trộm cắp tài sản, chưa chấp hành và 01 tiền án là vào ngày 16/12/2016

bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong vào ngày 20/4/2017, bản án chưa được xóa án tích nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của bị cáo là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo H1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 như bản Cáo trạng số 30/CT-VKS của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo H1 là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội, bị cáo có nhân thân xấu đã bị xử phạt vi phạm hành chính và đã bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội cho thấy bị cáo xem thường pháp luật. Do vậy, hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên xét thấy, bị cáo H1 trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt có giá trị 652.800 đồng, đã được thu giữ ngay và giao trả cho người bị hại thuộc trường hợp gây thiệt hại không lớn đồng thời bị cáo có ông ngoại là ông Trần Văn M là người có công với cách mạng nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm g, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xét thấy thực tế giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt không lớn đồng thời bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự. Ngoài ra, trong quá trình bắt giữ bị cáo bị hại anh H2 và anh E bị thương tích do kim tiêm đâm trúng tay nhưng không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra thu giữ các vật chứng sau:

+ 01 xe mô tô biển số 94K1-305.00 là phương tiện bị cáo sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra chứng minh được chiếc xe nêu trên là của bà Trần Thị Tú A là mẹ của bị cáo H1, do bà A không biết bị cáo sử dụng xe vào mục đích phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho bà A là phù hợp.

+ 16 vĩ sắt là tài sản hợp pháp của người bị hại Diệp Chin H2 bị chiếm đoạt nên Cơ quan điều tra đã giao trả lại cho anh H2 là phù hợp.

+ Đối với 01 bơm kim tiêm và 01 kim vạn năng thu giữ của bị cáo H1 hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu. Xét vật chứng trên là công cụ, phương tiện bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu và tiêu hủy như đề nghị Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo H1, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, phù hợp đúng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 138; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn H1 phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo H1 **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/12/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) bơm kim tiêm bằng nhựa màu trắng, loại 100^{CC}, đầu kim tiêm bằng kim loại đã bị gãy, đã qua sử dụng, được niêm phong có chữ ký xác nhận của điều tra viên Dương Minh Quý và bị cáo Đinh Văn H1;

+ 01 (một) kim vạn năng, bằng kim loại màu nâu, dài 20cm, một bên tay cầm có vỏ bằng nhựa màu nâu, đã qua sử dụng, được niêm phong, có chữ ký xác nhận của điều tra viên Dương Minh Quý và bị cáo Đinh Văn H1.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bạc Liêu đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/4/2018).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đinh Văn H1 phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKS ND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp. Bạc Liêu;
- THA hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Lưu.

Nguyễn Việt Quỳnh